

CÔNG CỤ SÀNG LỌC RỐI LOẠN PHỔ TỰ KỸ Ở TRẺ EM (STAT)

Họ và Tên trẻ..... Tuổi: Ngày đánh giá.....

1. CHƠI LUÂN PHIÊN (MỤC CHƠI)

- Đặt tất cả các dụng cụ trên sàn nhà, tốt nhất là nên để dụng cụ ra trước khi trẻ vào phòng.
- Ngồi trên sàn và khuyến khích trẻ ngồi xuống. Ngồi cách trẻ khoảng 3-4 feet (1-1.2m).
- Gọi trẻ: “*Nhìn này, **tên trẻ**, cô có quả bóng này!*” để lấy sự chú ý của trẻ.
- Lăn bóng tới trẻ, đưa hai tay về phía trẻ và kêu trẻ: “*Lăn bóng lại cho cô/chú!*”
- Nếu trẻ không ĐẠT, anh/chị có thể làm thêm tối đa 4 lần nữa với bóng, và nhiều nhất 5 lần với xe hơi/ô tô đồ chơi.

Tiêu chuẩn ĐẠT: Lăn bóng hoặc xe hơi đồ chơi qua lại theo lượt liên tiếp.

Bóng			Xe hơi/ô tô đồ chơi (không bắt buộc)		
Lần	Ném/lăn bóng lại?	# lượt	Lần	Đẩy xe lại?	# lượt
1	Có Không		1	Có Không	
2	Có Không		2	Có Không	
3	Có Không		3	Có Không	
4	Có Không		4	Có Không	
5	Có Không		5	Có Không	

Khoanh tròn Điểm số Mục: ĐẠT KHÔNG ĐẠT TỪ CHỐI

GHI CHÚ THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

Xin vui lòng ghi chú lại câu hỏi hay lo ngại cho từng phần

Cung cấp thêm hướng dẫn hoặc gợi ý bằng lời nói	Cung cấp thêm gợi ý không lời (cử chỉ, hành động)	Thực hiện không chính xác # lần thử	Thực hiện mục đánh giá không chính xác	Không tối ưu vị trí ngồi hoặc khoảng cách ngồi so với trẻ	Không tối ưu chuẩn bị phòng hoặc bố trí trong phòng

2. CHƠI BÚP BÊ (MỤC CHƠI)

- Đặt vật dụng của búp bê và chén đĩa đồ chơi gần trẻ, theo sắp xếp ngẫu nhiên.
 - Đưa trẻ búp bê và nói: “Nhìn này, tên trẻ, nhìn búp bê của cô/chú này!”
 - Nếu trẻ chỉ lấy búp bê và không dùng nó để chơi giả bộ với các món đồ, anh/chị có thể giơ lên đồ ăn cho búp bê và/hoặc bàn ghế của búp bê và nói: “Nhìn đồ chơi khác của cô/chú này!”
- ** Không nên gọi tên của đồ vật hoặc làm mẫu các cách chơi với búp bê.**
- Nếu trẻ không ĐẠT, anh/chị có thể làm thêm tối đa 4 lần nữa với búp bê, và nhiều nhất 5 lần với thú nhồi bông.

<i>Tiêu chuẩn ĐẠT: Trẻ chơi 1 hành động chức năng đơn giản với búp bê hoặc thú nhồi bông.</i>		
Chơi Với Búp Bê		
Lần	Chơi Giả Bộ?	Hành động với búp bê
1	Có Không	
2	Có Không	
3	Có Không	
4	Có Không	
5	Có Không	
Chơi Với Thú Nhồi Bông(không bắt buộc)		
Lần	Chơi Giả Bộ?	Hành động với thú nhồi bông
1	Có Không	
2	Có Không	
3	Có Không	
4	Có Không	
5	Có Không	
Khoanh tròn Điểm số Mục: ĐẠTKHÔNG ĐẠT		TỪ CHỐI

GHI CHÚ THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ					
<i>Xin vui lòng ghi chú lại câu hỏi hay lo ngại cho từng phần</i>					
Cung cấp thêm hướng dẫn hoặc gợi ý bằng lời nói	Cung cấp thêm gợi ý không lời (cử chỉ, hành động)	Thực hiện không chính xác # lần thử	Thực hiện mục đánh giá không chính xác	Không tối ưu vị trí ngồi hoặc khoảng cách ngồi so với trẻ	Không tối ưu chuẩn bị phòng hoặc bố trí trong phòng

3. THÔI BONG BÓNG (MỤC YÊU CẦU)

- Giữ lọ bong bóng xa phòng và nói với trẻ: “*Nhìn này, **tên trẻ**, nhìn coi cô/chú có cái gì này!*” để lấy sự chú ý của trẻ.
- Thôi bong bóng trong tầm nhìn của trẻ (nhưng đừng để bong bóng bẻ gần mặt trẻ).
- Nếu trẻ không chú ý bong bóng, anh/chị có thể gọi trẻ: “*Nhìn này!*” để trực tiếp lấy sự chú ý của trẻ.
- ****Không nên chỉ về hướng bong bóng hoặc nói đó là bong bóng. ****
- Đặt cây thổi trở lại trong lọ, vặn chặt nắp lại, đưa lọ bong bóng cho trẻ và bảo trẻ: “*Con làm đi!*” hoặc “*Tới lượt con!*”
- Ghi nhận nếu trẻ yêu cầu (Có/Không) ở bảng bên dưới. Nếu *Không*, anh/chị có thể làm thêm 2 lần nữa.

<i>Tiêu chuẩn ĐẠT: Trẻ kêu giúp mở lọ hoặc dùng dụng cụ giao tiếp mắt và lời nói yêu cầu anh/chị thổi thêm bong bóng.</i>						
	Lần 1		Lần 2		Lần 3	
Trẻ có yêu cầu?	Có	Không	Có	Không	Có	Không
	Nếu có, đánh dấu hành vi:		Nếu có, đánh dấu hành vi:		Nếu có, đánh dấu hành vi:	
	Không giao tiếp mắt	Giao tiếp mắt	Không giao tiếp mắt	Giao tiếp mắt	Không giao tiếp mắt	Giao tiếp mắt
Yêu cầu bằng lời nói						
Tạo tiếng						

Đưa đồ vật						
Chỉ trỏ						
Nắm kéo tay						
Không phải các dạng trên						
Lời/ Tiếng trẻ dùng:	Bubba		Abbi		Giúp con	
Khoanh tròn Điểm số Mục: ĐẠT KHÔNG ĐẠT TỪ CHỐI						

GHI CHÚ THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ					
<i>Xin vui lòng ghi chú lại câu hỏi hay lo ngại cho từng phần</i>					
Cung cấp thêm hướng dẫn hoặc gợi ý bằng lời nói	Cung cấp thêm gợi ý không lời (cử chỉ, hành động)	Thực hiện không chính xác # lần thử	Thực hiện mục đánh giá không chính xác	Không tối ưu vị trí ngồi hoặc khoảng cách ngồi so với trẻ	Không tối ưu chuẩn bị phòng hoặc bố trí trong phòng

4. THỨC ĂN (MỤC YÊU CẦU)

- Giơ hộp đựng đồ ăn lên và nói với trẻ: “Nhìn này, **tên trẻ**, nhìn xem cô/chú có cái gì này!” và lắc lắc cái hộp để lấy sự chú ý của trẻ.
- Đưa trẻ cái hộp và nói: “Cho con một chút đồ!”
Nấp hộp phải được vặn kỹ lại.
- Nếu trẻ không quan tâm đến cái hũ, anh/chị có thể mở cái hộp và cho trẻ một miếng nhỏ, sau đó lặp lại.
- Ghi nhận nếu trẻ yêu cầu (Có/Không) ở bảng bên dưới. Nếu *Không*, anh/chị có thể làm thêm tối đa 2 lần nữa.

Tiêu chuẩn ĐẠT: Trẻ kêu giúp mở hộp hoặc dùng ánh mắt và lời nói yêu cầu anh/chị mở hộp.

	Lần 1		Lần 2		Lần 3	
Trẻ có yêu cầu?	Có	Không	Có	Không	Có	Không
	Nếu có, đánh dấu hành vi:		Nếu có, đánh dấu hành vi:		Nếu có, đánh dấu hành vi:	
	Không giao tiếp mắt	Giao tiếp mắt	Không giao tiếp mắt	Giao tiếp mắt	Không giao tiếp mắt	Giao tiếp mắt
Yêu cầu bằng lời nói						
Tạo tiếng						
Đưa đồ vật						
Chỉ trỏ						
Nắm kéo tay						
Không phải các dạng trên						
Lời/ Tiếng trẻ dùng:	Giúp con...					

Khoanh tròn Điểm số Mục: ĐẠT KHÔNG ĐẠT TỪ CHỐI

GHI CHÚ THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

Xin vui lòng ghi chú lại câu hỏi hay lo ngại cho từng phần

Cung cấp thêm hướng dẫn hoặc gợi ý bằng lời nói	Cung cấp thêm gợi ý không lời (cử chỉ, hành động)	Thực hiện không chính xác # lần thử	Thực hiện mục đánh giá không chính xác	Không tối ưu vị trí ngồi hoặc khoảng cách ngồi so với trẻ	Không tối ưu chuẩn bị phòng hoặc bố trí trong phòng

5. BONG BÓNG BAY (MỤC HƯỚNG SỰ CHÚ Ý)

- Giơ một quả bóng chưa thổi lên và nói với trẻ: “Nhìn này, **tên trẻ**, nhìn coi cô/chú có cái gì nè!” để lấy sự chú ý của trẻ.
- Thổi bóng và giữ bóng cao quá đầu của anh/chị.
- Lấy sự tập trung của bé và nói: “1, 2, 3...” rồi thả bóng bóng cho bay
- **Đừng nói/tạo tiếng gì hoặc làm khuôn mặt ngạc nhiên. **
- Ghi nhận nếu trẻ muốn anh/chị chú ý bóng bóng (Có/Không) ở bảng bên dưới. Nếu *Không*, anh/chị có thể làm thêm tới đa 2 lần nữa.

<i>Tiêu chuẩn ĐẠT: Trẻ muốn anh/chị chú ý bóng bóng trong khi (hoặc sau khi) bóng xì hơi.</i>						
	Lần 1		Lần 2		Lần 3	
Trẻ có hướng sự chú ý của bạn?	Có	Không	Có	Không	Có	Không
	Nếu có, đánh dấu hành vi:		Nếu có, đánh dấu hành vi:		Nếu có, đánh dấu hành vi:	
	Không giao tiếp mắt	Giao tiếp mắt	Không giao tiếp mắt	Giao tiếp mắt	Không giao tiếp mắt	Giao tiếp mắt
Nhận xét mang tính xã hội (Vd: ồ ồ, ôi...)	?		?		?	
Câu hỏi (Vd: Nó đâu rồi?)	?		?		?	
Gọi tên đồ vật						
Tạo tiếng						
Thay đổi cảm xúc						
Chỉ trỏ						
Cho xem						
Không phải các mục trên						
Lời/ Tiếng nói được trẻ dùng:						
Khoanh tròn Điểm số Mục: ĐẠT			KHÔNG ĐẠT		TỪ CHỐI	

GHI CHÚ THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

Xin vui lòng ghi chú lại câu hỏi hay lo ngại cho từng phần

Cung cấp thêm hướng dẫn hoặc gợi ý bằng lời nói	Cung cấp thêm gợi ý không lời (cử chỉ, hành động)	Thực hiện không chính xác # lần thử	Thực hiện mục đánh giá không chính xác	Không tối ưu vị trí ngồi hoặc khoảng cách ngồi so với trẻ	Không tối ưu chuẩn bị phòng hoặc bố trí trong phòng

6. CON RỐI (MỤC HƯỚNG SỰ CHÚ Ý)

****Chỉ thực hiện đánh giá 1 lần thử cho mục này.****

- Giấu bàn tay khỏi tầm nhìn của trẻ (nghĩa là, để dưới bàn hoặc sau lưng), và đặt con rối vào tay thuận của anh/chị.
- Nói với trẻ: “Cô/chú cần phải viết cái này” để lấy sự chú ý của trẻ khi anh/chị bắt đầu viết bằng con rối trong tay. **** Giữ mặt không cảm xúc và tránh nhìn trẻ khi bạn viết.****
- Nếu trẻ không phản ứng, anh/chị giả bộ ngáp và lấy rối che miệng, sau đó lấy rối gãi đầu. Nếu trẻ vẫn không phản ứng, im lặng đặt con rối trên bàn, trong tầm với của trẻ.

Tiêu chuẩn ĐẠT: Trẻ muốn anh/chị chú ý về phía con rối.

Lần 1 (Chỉ được thực hiện 1 lần)

Trẻ có hướng sự chú ý của bạn?	Có/Không	
	Nếu có, đánh dấu phần hành vi:	
	Không giao tiếp mắt	Giao tiếp mắt
Nhận xét mang tính xã hội (Vd: ồ, ôi...)	?	
Câu hỏi (Vd: Nó đâu rồi?)	?	
Gọi tên đồ vật		X
Tạo tiếng		
Thay đổi cảm xúc		
Chỉ trỏ		X
Cho xem		

Không phải các mục trên		All done			
Lời/ Tiếng nói được trẻ dùng:					
Khoanh tròn Điểm số Mục: ĐẠT		KHÔNG ĐẠT		TỪ CHỐI	
GHI CHÚ THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ					
<i>Xin vui lòng ghi chú lại câu hỏi hay lo ngại cho từng phần</i>					
Cung cấp thêm hướng dẫn hoặc gợi ý bằng lời nói	Cung cấp thêm gợi ý không lời (cử chỉ, hành động)	Thực hiện không chính xác # lần thử	Thực hiện mục đánh giá không chính xác	Không tối ưu vị trí ngồi hoặc khoảng cách ngồi so với trẻ	Không tối ưu chuẩn bị phòng hoặc bố trí trong phòng

7. TÚI ĐỒ CHƠI (MỤC HƯỚNG SỰ CHÚ Ý)

- Giơ túi đồ chơi lên và lắc túi để trẻ chú ý và nói: “Nhìn này, **tên trẻ**, xem cô/chú có cái gì này!”
- Để túi đồ chơi trước mặt trẻ, giữ túi mở, và nói: “Nhìn đồ chơi của cô/chú này!”
- Nếu trẻ không lấy món nào từ túi, lấy 1 món và kéo 1 phần ra khỏi túi để trẻ nhìn thấy. Nếu trẻ vẫn không phản ứng, kéo món đồ chơi hoàn toàn ra khỏi túi và đặt trước mặt trẻ.
- Ghi nhận nếu trẻ muốn anh/chị chú ý món đồ chơi (Có/Không) ở bảng bên dưới. Nếu không, anh/chị có thể làm thêm tối đa 2 lần nữa.
Anh/chị có thể cần bỏ lại một vài hoặc toàn bộ đồ chơi vào túi để bắt đầu lần thử mới.

<i>Tiêu chuẩn ĐẠT: Trẻ muốn anh/chị chú ý về phía bất kỳ món đồ chơi nào trong túi.</i>						
	Lần 1		Lần 2		Lần 3	
Trẻ có hướng sự chú ý của bạn?	Có	Không	Có	Không	Có	Không
	Nếu có, đánh dấu hành vi:		Nếu có, đánh dấu hành vi:		Nếu có, đánh dấu hành vi:	
	Không giao tiếp mắt	Giao tiếp mắt	Không giao tiếp mắt	Giao tiếp mắt	Không giao tiếp mắt	Giao tiếp mắt
Nhận xét mang tính xã hội (Vd: ồ, ôi...)	?		?		?	

Câu hỏi (Vd: Nó đâu rồi?)	?		?		?	
Gọi tên đồ vật						
Tạo tiếng						
Thay đổi cảm xúc						
Chỉ trỏ						
Cho xem						
Không phải các mục trên						
Lời/ Tiếng nói được trẻ dùng:						
Khoanh tròn Điểm số Mục: ĐẠT KHÔNG ĐẠT TỪ CHỐI						

GHI CHÚ THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ					
<i>Xin vui lòng ghi chú lại câu hỏi hay lo ngại cho từng phần</i>					
Cung cấp thêm hướng dẫn hoặc gợi ý bằng lời nói	Cung cấp thêm gợi ý không lời (cử chỉ, hành động)	Thực hiện không chính xác # lần thử	Thực hiện mục đánh giá không chính xác	Không tối ưu vị trí ngồi hoặc khoảng cách ngồi so với trẻ	Không tối ưu chuẩn bị phòng hoặc bố trí trong phòng

8. THIẾT BỊ TẠO TIẾNG ÒN(MỤC HƯỚNG SỰ CHÚ Ý)

****Chỉ thực hiện đánh giá 1 lần thử cho mục này.****

- Thực hiện đánh giá mục này khi trẻ đang chơi với đồ chơi và không nhìn anh/chị.
- Giữ cái còi ngoài tầm nhìn của trẻ và mở nó kêu trong 10 giây. Giữ mặt không cảm xúc và tránh nhìn trực tiếp trẻ khi đang tạo tiếng ồn.
- Nếu trẻ không phản ứng, anh/chị có thể làm lại 2 đến 3 lần kéo dài 5 giây (hoặc cho đến khi trẻ chú ý tới tiếng ồn.)

- Ghi nhận nếu trẻ muốn anh/chị chú ý tới âm thanh (Có/Không) ở bảng bên dưới. Nếu không, chuyển qua thực hiện mục kế tiếp.

<i>Tiêu chuẩn ĐẠT: Trẻ muốn anh/chị chú ý tới tiếng động.</i>		
Lần 1 (Chỉ được thực hiện 1 lần)		
Trẻ có hướng sự chú ý của bạn?	Có Không	
	Nếu có, đánh dấu phần hành vi:	
	Không giao tiếp mắt	Giao tiếp mắt
Nhận xét mang tính xã hội (Vd: ồ, ôi...)	?	
Câu hỏi (Vd: Nó đâu rồi?)	?	
Gọi tên đồ vật		
Tạo tiếng		
Thay đổi cảm xúc		
Chỉ trỏ		
Cho xem		
Không phải các mục trên		
Lời/ Tiếng nói được trẻ dùng:		
Khoanh tròn Điểm số Mục: ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	TỪ CHỐI

GHI CHÚ THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ					
<i>Xin vui lòng ghi chú lại câu hỏi hay lo ngại cho từng phần</i>					
Cung cấp thêm hướng dẫn hoặc gợi ý bằng lời nói	Cung cấp thêm gợi ý không lời (cử chỉ, hành động)	Thực hiện không chính xác # lần thử	Thực hiện mục đánh giá không chính xác	Không tối ưu vị trí ngồi hoặc khoảng cách ngồi so với trẻ	Không tối ưu chuẩn bị phòng hoặc bố trí trong phòng

9. LẮC LỤC LẠC (MỤC BẮT CHƯỚC)

- Giơ lục lạc lên và làm cho trẻ chú ý bằng cách nói: “*Nhìn coi cô/chú có cái gì này!*”
- Lắc lục lạc qua lại trong khoảng 10 giây và nói: “*Bop-bop-bop*” theo nhịp bạn đang lắc.
- Đưa trẻ lục lạc và nói: “*Con làm đi!*” hoặc “*Tới lượt con!*”
- Nếu trẻ không ĐẠT, anh/chị có thể làm thêm tối đa 2 lần nữa.
Bắt chước bằng lời không cần thiết để xét ĐẠT.

<i>Tiêu chuẩn ĐẠT: Lắc lục lạc qua lại ít nhất 2 lần</i>			
Lần #	Điểm		
1	Đạt	Mới hình thành	Không đạt
2	Đạt	Mới hình thành	Không đạt
3	Đạt	Mới hình thành	Không đạt
Khoanh tròn Điểm số Mục: ĐẠT KHÔNG ĐẠT TỪ CHỐI			

GHI CHÚ THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ					
<i>Xin vui lòng ghi chú lại câu hỏi hay lo ngại cho từng phần</i>					
Cung cấp thêm hướng dẫn hoặc gợi ý bằng lời nói	Cung cấp thêm gợi ý không lời (cử chỉ, hành động)	Thực hiện không chính xác # lần thử	Thực hiện mục đánh giá không chính xác	Không tối ưu vị trí ngồi hoặc khoảng cách ngồi so với trẻ	Không tối ưu chuẩn bị phòng hoặc bố trí trong phòng

10. ĐẨY XE HƠI Ô TÔ CHƠI (MỤC BẮT CHƯỚC)

- Giơ xe hơi/ô tô đồ chơi lên và làm trẻ chú ý bằng cách nói: “*Xem cô/chú có cái gì này!*”
- Bắt đầu từ phía bên trái của trẻ, đẩy xe tới lui dọc theo cái bàn trong khoảng 10 giây, và nói “*Whee-whee-whee*” khi anh/chị đẩy xe.
- Đưa trẻ cái xe và nói: “*Con làm đi!*” hoặc “*Tới lượt con!*”
- Nếu trẻ không ĐẠT, anh/chị có thể làm thêm tối đa 2 lần nữa.
Bắt chước bằng lời không cần thiết để xét ĐẠT.

<i>Tiêu chuẩn ĐẠT: Đẩy xe tới lui dọc mặt bàn ít nhất 1 lần</i>			
Lần #	Điểm		
1	Đạt	Mới hình thành	Không đạt
2	Đạt	Mới hình thành	Không đạt
3	Đạt	Mới hình thành	Không đạt
Khoanh tròn Điểm số Mục: ĐẠT KHÔNG ĐẠT TỪ CHỐI			

GHI CHÚ THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ					
<i>Xin vui lòng ghi chú lại câu hỏi hay lo ngại cho từng phần</i>					
Cung cấp thêm hướng dẫn hoặc gợi ý bằng lời nói	Cung cấp thêm gợi ý không lời (cử chỉ, hành động)	Thực hiện không chính xác # lần thử	Thực hiện mục đánh giá không chính xác	Không tối ưu vị trí ngồi hoặc khoảng cách ngồi so với trẻ	Không tối ưu chuẩn bị phòng hoặc bố trí trong phòng

11. DÙNG TAY CHƠI TRỐNG (ĐỒ VẬT MÔ PHỎNG)

- Nói với trẻ: “*Xem cô/chú làm gì này!*” để lấy sự chú ý của trẻ.
- Dùng tay đập như đánh trống từ từ trên bàn, thay đổi tay trái và tay phải. Tiếp tục trong khoảng 10 giây, cùng lúc nói: “*Bum-bum-bum*” theo nhịp mỗi khi tay đánh lên bàn.
- Chỉ về phía trẻ và nói: “*Con làm đi!*” hoặc “*Tới lượt con!*”
- Nếu trẻ không ĐẠT, anh/chị có thể làm thêm tối đa 2 lần nữa.
Bắt chước bằng lời không cần thiết để xét ĐẠT.

<i>Tiêu chuẩn ĐẠT: Đánh trống bằng tay trên bàn, thay đổi tay, và mỗi tay đụng mặt bàn ít nhất 1 lần</i>			
Lần #	Điểm		
1	Đạt	Mới hình thành	Không đạt
2	Đạt	Mới hình thành	Không đạt
3	Đạt	Mới hình thành	Không đạt
Khoanh tròn Điểm số Mục: ĐẠT KHÔNG ĐẠT TỪ CHỐI			
GHI CHÚ THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ			
<i>Xin vui lòng ghi chú lại câu hỏi hay lo ngại cho từng phần</i>			

Cung cấp thêm hướng dẫn hoặc gợi ý bằng lời nói	Cung cấp thêm gợi ý không lời (cử chỉ, hành động)	Thực hiện không chính xác # lần thử	Thực hiện mục đánh giá không chính xác	Không tối ưu vị trí ngồi hoặc khoảng cách ngồi so với trẻ	Không tối ưu chuẩn bị phòng hoặc bố trí trong phòng

12. CHO CHÓ ĐỒ CHƠI NHẢY CỐC (MỤC BẮT CHƯỚC)

- Giờ chó đồ chơi lên và làm trẻ chú ý bằng cách nói: “*Xem cô/chú có cái gì này!*”
- Bắt đầu từ phía bên trái của trẻ, di chuyển chó đồ chơi kiểu nhảy cóc dọc mặt bàn trong khoảng 10 giây, cùng lúc nói “*Beep-beep-beep*” theo nhịp khi cho chó nhảy.
- Đưa trẻ con chó và nói: “*Con làm đi!*” hoặc “*Tới lượt con!*”
- Nếu trẻ không ĐẠT, anh/chị có thể làm thêm tối đa 2 lần nữa.
Bắt chước bằng lời không cần thiết để xét ĐẠT.

<i>Tiêu chuẩn ĐẠT: Cho chó nhảy cóc sao cho chó di chuyển dọc mặt bàn và đụng mặt bàn ít nhất 2 lần</i>					
Lần #	Điểm				
1	Đạt	Mới hình thành	Không đạt		
2	Đạt	Mới hình thành	Không đạt		
3	Đạt	Mới hình thành	Không đạt		
Khoanh tròn Điểm số Mục: ĐẠT KHÔNG ĐẠT TỪ CHỐI					
GHI CHÚ THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ					
<i>Xin vui lòng ghi chú lại câu hỏi hay lo ngại cho từng phần</i>					
Cung cấp thêm hướng dẫn hoặc gợi ý bằng lời nói	Cung cấp thêm gợi ý không lời (cử chỉ, hành động)	Thực hiện không chính xác # lần thử	Thực hiện mục đánh giá không chính xác	Không tối ưu vị trí ngồi hoặc khoảng cách ngồi so với trẻ	Không tối ưu chuẩn bị phòng hoặc bố trí trong phòng

CÂU HỎI SAU SÀNG LỌC

1. Khi tiến hành đánh giá STAT, có cha hoặc mẹ của trẻ ở trong phòng không?

Có Không

2. Xin xác định nếu có những trường hợp sau đây vì sẽ ảnh hưởng tới kết quả của trẻ theo sang lọc STAT:

Tình trạng thể chất:

Đói

Mệt mỏi

Bị bệnh

Khác: _____

Đặc điểm hành vi:

E then

Gây gắt khi cách xa người chăm sóc

Khó khăn trong việc thay đổi tình huống

Khó khăn trong việc ngừng chơi đồ chơi ưa thích

Sợ hãi một vật đặc trưng

(Nêu rõ: _____)

Khác: _____

Vấn đề cảm giác:

Khiếm thính

Khiếm thị

Khác: _____

Vấn đề vận động:

Giảm trương lực cơ

Kết hợp vận động kém

Khác: _____

3. Xin miêu tả các cách chơi, bắt chước, và hành vi giao tiếp mà trẻ đã dùng trong các tình huống nằm ngoài đánh giá sàng lọc STAT:

Chơi: _____

Bắt chước: _____

Yêu cầu: _____

Hướng sự chú ý: _____

BẢNG CHẤM ĐIỂM STAT

24-36 tháng

Họ và Tên: _____ Giới tính: Nam/Nữ Tuổi: _____

Người Đánh Giá: _____ Ngày _____ Ngày Sinh: _____

CHƠI

ĐIỂM SỐ

Số lần Không đạt	0	1	2	
Điểm phần	0	.5	1	

YÊU CẦU

Số lần Không đạt	0	1	2	
Điểm phần	0	.5	1	

HƯỚNG SỰ CHÚ Ý

Số lần Không đạt	0	1	2	3	4	
Điểm phần	0	.25	.5	.75	1	

BẮT CHƯỚC

Số lần Không đạt	0	1	2	3	4	
Điểm phần	0	.25	.5	.75	1	